*Mẫu 1. Phiếu đăng ký sáng kiến*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG**Đơn vị: …….** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc An Giang, ngày … tháng … năm 20… |

**PHIẾU ĐĂNG KÝ SÁNG KIẾN**

**Cấp đơn vị/Cấp trường**

Họ và tên người đăng ký:……………………………………………………..

Chức vụ:…………………………………………………………………........

Đơn vị công tác:………………………………………………………………

Nhiệm vụ được giao trong đơn vị:……………………………………………

Tên sáng kiến: ………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………

1. Tóm tắt nội dung sáng kiến:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

1. Thời gian, địa điểm, công việc áp dụng sáng kiến:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

1. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

1. Dự kiến sơ bộ kết quả đạt được:

………………………………………………………..................................……..

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

 **Người đăng ký**

 *Mẫu 2. Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG***Đơn vị: ……*** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúcAn Giang, ngày … tháng … năm 20… |

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SÁNG KIẾN**

**I. Thông tin chung**

Họ và tên người thực hiện:…………………………………………………

Chức vụ:…………………………………………………………………...............

Đơn vị:……………………………………………………………………………..

Nhiệm vụ được giao trong đơn vị:………………………………………………

……………………………………………………………………………………..

Tên sáng kiến (giải pháp công tác):

 …………………………………………………………………………………….

**II. Nội dung:**

1. Tình trạng công việc trước khi đề xuất giải pháp và sự cần thiết cải tiến:

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

1. Nội dung chi tiết của giải pháp:

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

1. Kết quả thực tế đạt được (so với thời điểm chưa áp dụng):

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

1. Khả năng tiếp tục duy trì và phát triển mở rộng:

………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của đơn vị quản lý trực tiếp**  | **Người thực hiện** |

**Xác nhận và ý kiến của cấp trên**

 *Mẫu 3. Ý kiến đánh giá của đơn vị áp dụng sáng kiến*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG***Đơn vị: ……….*** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúcAn Giang, ngày … tháng … năm 20… |

**Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ**

**CỦA ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

**I. Thông tin chung**

Họ và tên người viết nhận xét:………………………………………...………

Chức vụ:………………………………………………………………….........

Tên sáng kiến (giải pháp):……………………………………………………

Họ và tên tác giả:……………………………………………………………..

**II. Ý kiến đánh giá:**

1. Tính mới, sáng tạo của ý tưởng và hợp lý trong triển khai áp dụng:

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

1. Khả năng tiếp tục duy trì, phát triển mở rộng kết quả thực hiện:

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

1. Về hiệu quả thực tế đạt được và ảnh hưởng tích cực đối với đơn vị

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

1. Kết luận:

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người viết nhận xét** |

**Xác nhận và ý kiến của cấp trên**

*Mẫu 4. Phiếu đánh giá xét duyệt/công nhận sáng kiến*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG**Đơn vị: ….** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc An Giang, ngày … tháng … năm 20… |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

**XÉT DUYỆT/CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Họ tên thành viên hội đồng: …………………………………………..

Đơn vị công tác:…………………………………………………….................................................................................................

Tên sáng kiến:………………………………………………………...................................................................................................

 ........................................................................................................................................................................................................

Họ tên tác giả: …………………………………………………………………

Đơn vị công tác: ……………………………………………………………………....................................................................

**Đánh giá của thành viên hội đồng:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Tiêu chí đánh giá** | **Thang điểm tối đa** | **Điểm chấm** | **Ghi chú** |
| **1** | **Tính mới, sáng tạo, và hợp lý**  | a | Ý tưởng giải pháp đề xuất có tính mới, sáng tạo | 10 |  |  |
| b | Giải pháp triển khai hợp lý, cụ thể, rõ ràng | 10 |  |  |
| **2** | **Tính khả thi** | a | Khả năng tiếp tục thực hiện, duy trì kết quả đạt được | 20 |  |  |
| b | Khả năng phát triển mở rộng | 10 |  |  |
| **3** | **Tính hiệu quả và ảnh hưởng của giải pháp** | a | Phương pháp nghiên cứu, cải tiến/giải pháp có ảnh hưởng tích cực cho đơn vị hoặc nhà trường | 20 |  |  |
| b | - Dự kiến sơ bộ kết quả đạt được. *(Áp dụng cho xét duyệt).*- Có minh chứng cho thấy rõ sáng kiến đem lại hiệu quả (so với thời điểm chưa áp dụng). *(Áp dụng cho công nhận).* | 30 |  |  |
| **TỔNG CỘNG** | **100** |  |  |

**Ý kiến và kiến nghị khác:** …………………………………………………………………………………

 **Thành viên Hội đồng**

**Ghi chú:**

* *Các nội dung trong mỗi tiêu chí nếu không đánh giá được hoặc không xem xét đánh giá, thì không cho điểm và đánh dấu (X), đồng thời ghi chú nếu thấy cần thiết.*
* *Kết quả đánh giá ≥60 điểm, thì được công nhận (trong đó tổng điểm của tiêu chuẩn 3 phải ≥ 35 điểm).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Loại A* | *Xuất sắc* | *Điểm trung bình từ 91 đến 100 điểm* |
| *Loại B* | *Tốt* | *Điểm trung bình từ 85 đến 90 điểm* |
| *Loại C* | *Khá* | *Điểm trung bình từ 70 đến 84 điểm* |
| *Loại D* | *Đạt* | *Điểm trung bình từ 60 đến 69 điểm* |
| *Loại E* | *Không đạt* | *Điểm trung bình < 60 điểm* |